

Bản án số: 34/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 17-5-2022

V/v: “*Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoài Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh;
2. Ông Danh Út Nhỏ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/4/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Thị Hồng H - sinh năm 1986 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện G, tỉnh K.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn D - sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08/02/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Thị Hồng H trình bày: Tôi và anh D có tìm hiểu nhau trước được 2 - 3 năm đến năm 2010 chúng tôi được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện G, tỉnh K số 46 ngày 17/5/2010.

Sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc được 8 năm thì vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chồng tôi ăn nhậu không lo làm ăn, vợ chồng thường xuyên cãi vã và chúng tôi đã ly thân 4 năm. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Trần Văn D.

Về con chung: Quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung tên Trần Văn Đ - sinh ngày 14/01/2008, hiện nay con đang sống với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên vọng:

Về hôn nhân: Tôi xin được ly hôn với chồng tôi là anh Trần Văn D.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên Trần Văn Đ - sinh ngày 14/01/2008, hiện nay con đang sống với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Như trình bày trên, tôi không yêu cầu thêm gì.

Đối với anh Trần Văn D trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh D nhiều lần nhưng anh vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang có ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, người tham gia tố tụng; việc thu thập tài liệu, chứng cứ, cấp tổng Đ cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát đúng quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn đã được thông báo và tổng Đ các văn bản tố tụng đúng quy định nhưng vắng mặt tại phiên là không tuân thủ quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự cũng như tại phiên tòa hôm nay, đối chiếu với các quy định của pháp luật đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Thị Hồng H được ly hôn với anh Trần Văn D. Về con chung: Giao cháu Trần Văn Đ - sinh ngày 14/01/2008 cho chị H được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Miễn xét. Về tài sản chung và nợ chung: Miễn xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Thị Hồng H và anh Trần Văn D là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn anh Trần Văn D được Tòa án tổng Đ, thông báo qua điện thoại và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng tại nơi anh có hộ khẩu thường trú theo quy định của pháp luật nhưng anh D không có mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh anh Trần Văn D là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Chị Thị Hồng H xác lập quan hệ hôn nhân với anh Trần Văn D vào năm 2010, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện G, tỉnh K vào ngày 17/5/2010 cho nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Dù hôn nhân của chị Thị Hồng H và anh Trần Văn D là hôn nhân tự nguyện nhưng trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu nhau trước nhưng chưa tìm hiểu kỹ cá tính của nhau vì vậy khi xác lập cuộc sống chung vợ chồng thì lại bộc lộ ra những cá tính không phù hợp. Chị H cho rằng do anh D ăn nhậu không lo làm ăn nên vợ chồng thường cãi vã, từ đó chị và anh D đã ly thân cách nay 4 năm. Do đó, ngày 28/3/2022 và ngày 13/4/2022 Tòa án đã tiến hành hòa giải để động viên, giải thích giúp vợ chồng anh chị đoàn tụ nhưng anh D không có mặt tại Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của anh D. Xét thấy, vợ chồng anh chị đã sống ly thân với nhau đến nay 4 năm do anh D đi làm về địa phương nhưng chị và anh không gặp mặt nhau. Tại phiên tòa chị H tỏ rõ thái độ không còn tình cảm và yêu thương anh D nên cương quyết xin ly hôn với anh. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn anh chị đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[4] Về con chung: Chị Thị Hồng H xác định chị và anh Trần Văn D có 01 người con chung tên Trần Văn Đ - sinh ngày 14/01/2008, hiện nay con đang sống với chị nên chị yêu cầu được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Xét về yêu cầu nuôi con của chị H thấy rằng: Chị H và anh D đã ly thân cách nay là 4 năm thì chị H một mình nuôi dưỡng cháu Đ, thì cháu cũng có cuộc sống ổn định và phát triển bình thường như những đứa trẻ khác. Đồng thời, cháu Đ cũng có nguyện vọng muốn sống với chị H. Do đó, yêu cầu nuôi con của chị H là có căn cứ, phù hợp theo quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Thị Hồng H không yêu cầu anh Trần Văn D cấp dưỡng nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Trần Văn D có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thị Hồng H xác định chị và anh Trần Văn D không có tài sản chung và cũng không có thiếu nợ ai. Do đó, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[7] Tại phiên tòa sau khi nghe lời trình bày của nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát có quan điểm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Thị Hồng H phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006687, ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Thị Hồng H đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 131 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Thị Hồng H được ly hôn với anh Trần Văn D.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Văn Đ - sinh ngày 14/01/2008 cho chị Thị Hồng H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Miễn xét.

Anh Trần Văn D có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX miễn xét.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Thị Hồng H phải nộp do bà có yêu cầu xin ly hôn nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006687, ngày 16/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Thị Hồng H đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án là ngày 17/5/2022.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng Đ hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA huyện Gò Quao;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hoài Thanh**